

Việt Nam, nhìn lại 20 năm chính sách “đổi mới”

Kể từ năm 1986 đến nay, nhà nước cộng sản Việt Nam đã trải qua gần 20 năm đổi mới. Nhưng từ năm 1975 đến 1986 Việt Nam đã có giai đoạn 11 năm kinh tế bế tắc, dân tình đói kém, nhà nước cai trị trong sự khủng hoảng của chủ nghĩa giáo điều. Trong hai tuần đầu tháng 12, báo Tuổi Trẻ trụ sở ở TP.HCM đã làm nhiều độc giả trong ngoài nước ngạc nhiên, khi toà soạn đưa lên mạng 12 bài phóng sự được cho là nói thẳng vào sự thật lịch sử.

Loạt bài mang tựa đề Đêm Trước Đổi Mới, mô tả nhiều tình tiết và giai thoại của cảnh đêm dài 11 năm, trước khi đại hội đảng cộng sản Việt Nam lần thứ 6 quyết định đổi mới, làm nền tảng cho thời kỳ mở cửa sau này. Đây chính là đề tài cho mục đọc báo trong nước trên mạng hôm nay.

Loạt bài nhiều người viết Đêm Trước Đổi Mới của báo Tuổi trẻ Online, gây được sự chú ý mạnh mẽ trong dư luận. Các phóng viên và cộng tác viên của tờ báo đã đi tìm những nhân chứng thời cuộc để mô tả lại một giai đoạn u tối nhất của lịch sử, mà họ gọi là Đêm Trước Đổi Mới.

Ký Ưc Thời Sủ Gạo

Bài thứ nhất Đêm Trước Đổi Mới: Ký Ưc Thời Sủ Gạo. Người đọc chỉ cần xem phần dẫn nhập của toà soạn Tuổi trẻ, thì đã có thể hình dung lại những gì xảy ra sau năm 1975. Những hàng chữ in đậm viết rằng, Hoà bình rồi, tiếng reo vui chưa được bao lâu thì người dân hai miền Nam-Bắc phải đối mặt với biết bao gian nan. Cả nước chạy gạo ăn từng bữa. Nhiều người vẫn còn giữ những tờ tem phiếu, sủ gạo ngả màu ô vàng thời gian, gọi cho họ cả một quãng đời mà người ta quen gọi là thời bao cấp.

Sau khi đọc loạt bài Đêm Trước Đổi Mới, một phụ nữ ở Saigon sống qua hai chế độ nói về những ngày tháng sau năm 1975: “*Nghĩ lại chuyện thời đó cứ như cổ tích, hồi đó quá khổ sở mà người ta tự nhiên có thể quên đi hết...đang từ quá khổ sở mà lên sướng một chút nên người ta quên phắt đi hết. Mấy bà già chúng tôi ngồi lại với nhau nhắc lại cái thời xếp hàng mua bán, đi mua mà như van lậy.*”

Một phụ nữ ở Saigon sống qua hai chế độ : “*Nghĩ lại chuyện thời đó cứ như cổ tích, hồi đó quá khổ sở mà người ta tự nhiên có thể quên đi hết...đang từ quá khổ sở mà lên sướng một chút nên người ta quên phắt đi hết. Mấy bà già chúng tôi ngồi lại với nhau nhắc lại cái thời xếp hàng mua bán, đi mua mà như van lậy.*”

Bài ký ức thời sủ gạo, các phóng viên báo Tuổi Trẻ mượn câu chuyện của một giáo viên nghèo sống tại Saigon trong những năm 80, một thời kỳ đói kém khó lòng diễn tả. Gia đình người giáo viên sống bằng tiêu chuẩn gạo mỗi đầu người 13kg tháng, nhưng thường chỉ được lãnh 3kg gạo, còn lại qui đổi lúc thì bo bo, lúc bột mì, lúc mì sợi vụn, lúc khoai lang. Bài báo Ký Ưc Thời Sủ Gạo, cũng bàn sơ về cuộc cải tạo công thương liên quan tới ngành vận tải hành khách. Theo Tuổi Trẻ, trước năm 1975 bến xe miền tây rất phát triển, ở đó có nhiều hãng xe tư nhân nổi tiếng với phương tiện đắt tiền như Hiệp Thành, Phi Long, Á Đông. Với chính sách cải tạo công thương nghiệp tư sản tư doanh, tất cả xe cộ lớn nhỏ ở bến xe miền Tây cũng như mọi nơi khác đều phải vào công tư hợp doanh. Thực tế là chủ xe phải bán lại cho nhà nước với giá chỉ bằng 1% giá thật. Một chiếc xe đồ bán cho nhà nước, chủ xe được một khoản tiền đủ mua chiếc xe xích lô.

Cũng trong Đêm Trước Đổi Mới, bài Ký Ưc Thời Sủ Gạo, Tuổi trẻ Online còn đề cập tới tình hình ở ngoài bắc vào lúc ấy. Bài báo có đoạn, Hà Nội Sau Niềm Hân Hoan là những thực tế phũ phàng, dựa theo câu chuyện của một nữ công nhân lớn tuổi của nhà máy dệt 8 tháng 3. Cán bộ công nhân viên sống bằng nhu yếu phẩm phân phối nhưng cơ quan có cái gì thì cung cấp thứ đó. Chẳng hạn ba tháng liền lĩnh

vải mà không có xà phòng. Hoặc công ty sản xuất sứ tích điện, thì trả lương công nhân bằng sứ tích điện, công ty cao su trả lương bằng cao su, công nhân lãnh về cũng không biết đem về đâu để làm gì.

Kết bài Ký Ước Thời Sủ Gạo, Tuổi Trẻ Online trích lời chuyên gia kinh tế Lê Văn Viện nói rằng, đó là bối cảnh chung của đời sống người dân nước cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam trước năm 1986. Hầu như những mặt hàng thiết yếu đều đến tay người tiêu dùng qua kênh phân phối bằng hiện vật, tem phiếu và định lượng bằng chỉ tiêu.

Vòng Kim Cô

Đêm Trước Đổi Mới, bài thứ hai mang tựa Vòng Kim Cô. Đoạn dẫn nhập trình bày rằng, Những câu chuyện bi hài của thời kỳ trước đổi mới thật khó tưởng tượng được, nếu không phải là chứng nhân thời kỳ đó. Tất cả đều chạy theo và chạy đua với chỉ tiêu được ấn từ trên xuống bất chấp qui luật thị trường. Bài báo có đoạn trích lời ông Trần Văn Khang, nguyên giám đốc công ty công tư hợp doanh điều hành bến xe miền Tây, ông Khang kể lại rằng, sau giải phóng vài năm thì xăng không đủ cấp cho xe chạy. Vẫn theo lời ông Khang, những xe chạy xăng là loại hiện đại vào thời đó, máy móc tốt nhưng chẳng lẽ để đắp chiếu.

Một đề tài khoa học được tán dương vào thời đó đã được áp dụng, người ta đã đi lùi lại hàng trăm năm với việc cải tạo xe chạy xăng thành xe chạy than. Những chiếc xe chạy êm nhẹ với tốc độ nhanh, theo ông Khang, đã trở thành con quái vật, xe chạy đến đâu lửa xỉ than rơi vãi ra đường đến đó và lửa từng làm cháy rừng khi xe đi ngang qua rừng núi.

Khi Chợ Trời Bị Đánh Sập

Đêm Trước Đổi Mới bài thứ ba mang tựa đề Khi Chợ Trời Bị Đánh Sập. Toà soạn Tuổi trẻ dẫn nhập, chuyện mua bán thời bao cấp với cảnh ngăn sống cấm chợ, giá dưới đất giá trên trời, mua không được bán không xong... là kết quả của quá trình siết chặt nóng vội mạnh tay. Ông Hà Đăng, nguyên tổng biên tập báo Nhân Dân gọi đó là một đêm đánh sập chợ trời. Bài báo mô tả tình hình sản xuất và phân phối theo kênh mậu dịch quốc doanh, nhà nước định giá mua sản phẩm như ăn cướp và bán phân phối với giá như cho. Thí dụ nông dân phải giấu gạo giấu lúa, vì nhà nước thu mua lượng lúa gạo vượt định mức ấn định với giá thấp hơn giá sản xuất rất nhiều. Các nhà máy quốc doanh sản xuất ra hàng hoá cũng bị buộc xuất bán cho ngành nội thương dưới mức giá thành. Dệt Thành Công lúc đó làm ra 1 mét vuông vải oxford chi phí hết 10 đồng nhưng phải bán cho nhà nước với giá 9 đồng.

Tuổi trẻ trích lời ông Trần Đức Nguyên, cựu trưởng ban nghiên cứu của Thủ Tướng cho rằng, từ thu mua nghĩa là vừa thu vừa mua được hình thành từ thực tế vừa nói. Còn dân gian gọi đó là mua như cướp. Và chuyện thu mua tồn tại dưới nhiều hình thức, như mua theo giá nghĩa vụ, mua theo giá khuyến khích, bán theo cơ chế có thưởng. Theo ông Trần Đức Nguyên, mục đích của nhà nước vào thời đó là loại bỏ thị trường tự do nhưng về thực tế nhà nước không có đủ hàng hoá. Còn về lý thuyết nhà nước vẫn phải căn cứ theo giá chợ để hình thành giá quốc doanh. Ông Nguyên kết luận, mục đích là xoá bỏ thị trường tự do, nhưng thị trường chính thông rõ ràng lại phụ thuộc vào thị trường tự do.

Không thể hình dung nổi

Một thanh niên ở TP.HCM nói với chúng tôi rằng nhờ loạt bài Đêm Trước Đổi Mới mà anh biết được những điều không thể hình dung: “ Trong thời gian 11 năm kinh khủng đó tôi còn nhỏ lắm nên chưa biết gì. Nay nhờ đọc loạt bài Đêm trước Đổi Mới mà biết được nhiều sự kiện không thể hình dung nổi, không ngờ đất nước lại có thời kỳ như vậy.”

Trong thời gian 11 năm kinh khủng đó tôi còn nhỏ lắm nên chưa biết gì. Nay nhờ đọc loạt bài Đêm Trước Đổi Mới mà biết được nhiều sự kiện không thể hình dung nổi, không ngờ đất nước lại có thời kỳ như vậy.

Bài thứ ba trong loạt bài Đêm Trước Đổi Mới, báo Tuổi Trẻ kết bài rằng, các chuyên gia kinh tế thời kỳ bao cấp nghĩ rằng, Nhà nước bán rẻ dưới giá thành cho dân những mặt hàng thiết yếu thì Nhà nước cũng phải mua sản phẩm của dân với giá rẻ dưới giá thành. Phần chênh lệch sẽ được tính tương đương nhau, không bên nào bị thiệt mà vẫn ổn định được nhu cầu của mình. Nhưng theo nhà báo Tuổi Trẻ, cả xã hội lúc ấy trở thành một thị trường mua không được bán cũng không xong. Và khi không đủ hàng hoá để cung cấp, sự thất thoát giữa các khâu phân phối trung gian quá lớn thì thương mại quốc doanh trở thành một thứ ân sủng đối với người tiêu dùng.

Thời kỳ 11 năm trước đổi mới, nhà nước đã không thể xoá bỏ thị trường tự do một cách triệt để mà chỉ không ngừng bóp chặt thị trường này. Báo Tuổi Trẻ cho rằng hậu quả là để ra môi trường mầu mỡ cho những thủ đoạn tiêu cực như móc ngoặc, chà đạp, tham ô, đầu cơ. Hàng hoá đã khan hiếm lại bị đủ thứ trò mánh mung, thiệt thòi nhất vẫn là kẻ mua, người tiêu thụ mà báo Tuổi Trẻ ví von là mặt mày thường cứ như người bị mất số gạo.

Kỳ trước chúng tôi đã tổng hợp ba bài đầu loạt phóng sự nhiều kỳ Đêm Trước Đổi Mới của báo Tuổi Trẻ Online, đó là các bài Ký ức Thời Số Gạo, Vòng Kim Cô và Khi Chợ Trời Bị Đánh Sập. Hôm nay chúng tôi trở lại với Các bài phóng sự tiếp theo. Đêm Trước Đổi Mới được phổ biến rộng rãi tới độc giả trong ngoài nước, các bài phóng sự mô tả giai đoạn 11 năm khốn khó từ 1975 đến 1986 ở Việt Nam dưới thời kinh tế bao cấp, sản phẩm của chủ nghĩa bảo thủ giáo điều. Và mọi sự đổi mới cuối thế kỷ 20 đầu thế kỷ 21 ở nước Việt Nam Xã Hội Chủ Nghĩa đều nhờ vào những sự xé rào phá cơ chế. Ông Nguyễn Quốc Thái một nhà báo từng sống và làm việc qua cả hai chế độ ở TP.HCM nhận định về sự kiện xé rào: *“Việt Nam đã đang và sẽ cần những người dám nói dám làm, xé rào trong hoàn cảnh xã hội nào đó là cần thiết, bởi vì không có những người dũng cảm đó thì Việt Nam không có được bầu khí trong sáng hơn.”*

Thời kỳ hợp tác hoá

Đêm Trước Đổi Mới bài thứ tư trên Tuổi Trẻ Online mang tựa đề Công Phá Luỹ Tre. Các tác giả Xuân Trung Quang Thiện mô tả lại cảnh bi hài những năm sau thống nhất. Hàng loạt chủ trương chính sách ở miền Bắc được áp dụng đồng loạt tại miền Nam, bị phá sản đưa tới hậu quả khôn lường. Toà soạn Tuổi Trẻ dẫn nhập rằng, Thành trì hợp tác xã nông nghiệp vừa siết lại ở miền Nam đã đưa đẩy người dân vào cảnh bát cơm độn với ngô khoai. Mọi người đều cảm thấy bức bách tìm đường thoát. Và cái chuyện ngăn sông cấm chợ rồi cũng bị công phá nốt.

Bài viết kể lại, cuối năm 1978 tỉnh An Giang quyết định thành lập Hợp Tác Xã Hoà-Bình-Thạnh, huyện Châu Thành làm nhân tố điển hình để mở rộng phong trào hợp tác hoá. Trên nguyên tắc linh hồn của hợp tác xã và các tập đoàn sản xuất là công hữu hoá tư liệu sản xuất, bao gồm ruộng đất và nông cụ. Các phóng viên báo Tuổi Trẻ đã tìm gặp một nhân chứng sống, đó là ông Sáu Kiệt, nguyên chủ nhiệm hợp tác xã Hoà-Bình-Thạnh. Ông Sáu Kiệt kể lại khi vận động bà con vào hợp tác xã, công an đứng bên bờ ruộng yêu cầu nông dân phá hết rau để giao đất cho hợp tác xã. Sau khi Hoà-Bình-Hạnh tiến hành hợp tác hoá, tờ báo kể rằng dù không gặp thiên tai nhưng năm nào cũng như mất mùa, cảnh cha chung không ai khóc. Cuối vụ thóc thu hoạch chỉ bằng 1/4 thời chưa vào hợp tác. Ai dành dụm được chút lúa thì phải bán cho nhà nước, cấm mang ra chợ. Giá nhà nước mua chỉ bằng 1/10 giá chợ và không đủ hoàn vốn đầu tư. Trước giải phóng, bà con xã Hoà-Bình-Thạnh làm chủ rất nhiều máy móc phục vụ sản xuất nông nghiệp. Toàn xã 900 hộ gia đình có hơn 70 cỗ máy cày, máy bừa, máy bơm máy xới.

Sau giải phóng với chủ trương hợp tác hoá, chính quyền công hữu hoá toàn bộ số máy móc vừa nói. Chủ phương tiện miễn cưỡng giao máy móc, họ nói rằng đây là thứ tài sản lớn, nhiều năm vất vả mới có được. Nay đưa vào hợp tác, thu nhập tính bằng công lao động, máy giao người khác như vậy là mất không...

Phát súng đầu tiên

Theo báo Tuổi Trẻ, những người chủ phương tiện đã cố tình tháo bớt phụ tùng, có trường hợp chặt đứt cả xích, cưa cả trục máy rồi mới giao cho hợp tác xã. Số máy móc nông nghiệp còn hoạt động được thì cũng không chạy được do không được giao cho chủ cũ, chủ mới không hiểu kỹ thuật hoặc thiếu tâm huyết nên chẳng mấy chốc máy móc cũng đành đắp chiếu. Bài báo viết rằng, thế là sau một vụ, 100% đầu máy nông nghiệp của xã phải nằm kho, hàng trăm hecta đất không làm kịp vụ phải bỏ hoang.

Một nhân chứng sống khác được báo Tuổi Trẻ trích dẫn là ông Nguyễn Văn Hôn, nguyên bí thư tỉnh uỷ An Giang thời ấy. Ông Hôn cho biết tỉnh An Giang hoàn thành chỉ tiêu hợp tác hoá nhưng đồng nghĩa với sự kiện lãng phí 20 ngàn hecta đất do không có máy cày. Tỉnh An Giang lúc đó, không có cách nào khác là tìm cách trả lại máy móc cho dân, tuy nhiên ý tưởng này đi ngược với ý chí công hữu hoá tư liệu sản xuất. Tỉnh uỷ nghĩ cách báo cáo nhà nước là an ninh lương thực bị đe dọa, xin kinh phí để mua máy móc mới và sửa chữa máy cũ. Tuy nhiên trung ương lúc ấy không có ngân sách để cấp. Điều này đồng nghĩa với sự kiện hợp tác xã trả lại số máy móc đắp chiếu cho dân, bằng cách bán lại cho chủ cũ theo giá thu mua lúc trước, thực tế cũng là còn nợ trên giấy tờ. Khi những đồng sắt vụn ấy về tay người dân chủ sở hữu cũ, thì không bao lâu tiếng động cơ máy cày lại vang lên trên ruộng đồng An Giang. Nhà báo Tuổi Trẻ gọi sự kiện An Giang là xé rào hợp pháp và ngoạn mục, họ mô tả đây là phát súng đầu tiên và mang tính quyết định trong chiến dịch giải thể các hợp tác xã và tập đoàn sản xuất nông nghiệp của tỉnh, mở ra một hướng đột phá mới.

Cuộc đấu tranh không phân thắng bại

Có thể nói toàn bộ chính sách kinh tế xã hội chủ nghĩa đã bị phá sản sau khi miền Bắc chiến thắng và thống nhất Việt Nam. Tuổi Trẻ Online cho rằng, một trong những yếu tố gây ức chế nhất cho nền kinh tế lúc đó là chính sách giá, đặc biệt là giá thu mua lương thực. Theo tờ báo, đã xảy ra cuộc đấu tranh không ngừng giữa hai luồng ý kiến khác biệt. Chuyên gia sử kinh tế Đặng Phong được báo Tuổi trẻ trích dẫn nói rằng, thời kỳ ấy một số cán bộ cốt cán của uỷ Ban Vật Giá bảo vệ cơ chế và mức giá cũ với lý lẽ chủ nghĩa xã hội là ổn định giá chỉ đạo, cách duy nhất có thể đảm bảo cơ chế kế hoạch hoá tập trung.

Theo tờ báo, vào thời kỳ còn bao cấp có lần tại diễn đàn Trường Đảng Nguyễn Ái Quốc, ông Trần Phương viện trưởng Viện Kinh Tế Học phát biểu, cơ chế thu mua này là mua như cướp bán như cho. Cách tính giá của Uỷ Ban Vật Giá là sai vì đã không tính đến điều kiện thị trường, sự bất cập trong cơ chế cung ứng vật tư của nhà nước hay nhu cầu ngày càng tăng của nông dân. Những cuộc xé rào đi ngược chính sách kinh tế xã hội chủ nghĩa đã diễn ra khá ngoạn mục. Theo Tuổi Trẻ Online năm 1980 ông Nguyễn Văn Hôn lúc ấy làm chủ tịch tỉnh An Giang được trung ương phân bổ cho một lượng hàng tiêu dùng là vỏ ruột xe đạp, đường sữa vãi, xà phòng... tương ứng với nghĩa vụ An Giang phải thu mua và nộp về trung ương 100 ngàn tấn lúa. Trên thực tế ở thời điểm đó giá lúa ngoài chợ cao gấp 10 lần giá nhà nước mua. Nông dân không muốn bán cho nhà nước. Ngược lại hàng phân bón, tỉnh cũng phải bán cho dân với giá qui định thấp hơn nhiều lần so với giá chợ. An Giang đã xé rào, đem hàng hoá bán theo giá chợ và lấy tiền mua lúa theo giá chợ. Nhờ mạnh dạn xé rào năm 1980 An Giang mua được 160 ngàn tấn lúa, vượt chỉ tiêu 60 ngàn tấn mà vẫn còn thừa tiền.

Báo Tuổi Trẻ cho rằng năm đó 1980, ở An Giang Nông Dân, Nhà nước đều có lợi... đồng hành với những mũi tấn công vào cơ chế giá, ở TP.HCM công ty lương thực thành phố cho xe tràn xúông đồng

bằng sông Cửu Long mua lúa giá chợ về bán cho 3 triệu dân thành phố, lúc ấy tuy có tiền nhưng đang phải ăn độn.

Những cuộc xé rào ngoạn mục

Đêm Trước Đổi Mới, bài Từ Chạy Gạo Đến Phá Cơ Chế Giá. Toà soạn Tuổi trẻ dẫn nhập, từ năm 1978 sau chiến dịch cải tạo thương nghiệp tư sản tư doanh, lập tức Saigon thiếu gạo, điều chưa từng có trong lịch sử miền Nam. Hòn Ngọc Viễn Đông phải ăn độn bo bo là điều không thể tưởng tượng nổi. Bài báo có đoạn, những người chịu trách nhiệm ở TP.HCM vào năm 1978 đứng trước một bài toán nan giải là, phải chấp hành chủ trương của trung ương tiến hành cải tạo xoá bỏ thị trường tự do, nắm gọn khâu bán buôn. Nhưng lương thực không có vì không huy động được. Chưa bao giờ người dân Saigon không có gạo để ăn, vậy mà những năm sau giải phóng lại không đủ gạo ăn, lương thực thay thế chỉ trông vào khoai mì, khoai lang, thậm chí là hạt bo bo.

Từ năm 1978 đến đầu những năm 1980, ông Võ Văn Kiệt là uỷ viên dự khuyết Bộ Chính Trị, Bí Thư thành Ủy TP.HCM. Chính ông Kiệt đã ủng hộ chủ trương xé rào cho bà Ba Thi đi mua lúa gạo miền tây theo giá chợ cao gấp 5 lần giá nhà nước, để có gạo bán cho dân. Những việc làm vừa nói là vi phạm chính sách chủ trương của đảng và nhà nước. Theo báo Tuổi trẻ vào cuối thập niên 1970 sang đầu những năm 1980, thị trường còn là điều cấm kỵ, nền kinh tế bị trói chết trong cơ chế tập trung và chế độ bao cấp hoang phí. Ông Võ Văn Kiệt lúc ấy là uỷ viên dự khuyết bộ chính trị, bí thư thành ủy TP.HCM, theo Tuổi Trẻ ông Kiệt mạnh dạn tiến hành những cuộc thể nghiệm không có tiền lệ và ngoài vòng pháp luật thời đó. Báo Tuổi Trẻ mô tả ông Võ Văn Kiệt có sự bút phá trong suy nghĩ và hành động nhằm vượt qua thực trạng kinh tế tiêu điều lúc ấy.

Vào lúc Việt Nam chuẩn bị Đại Hội Đảng Cộng Sản Lần Thứ 10, Báo Tuổi Trẻ ở TP.HCM đưa lên mạng loạt phóng sự nhiều kỳ mang tên Đêm Trước Đổi Mới, loạt bài đưa người đọc trở lại vòng quay lịch sử của giai đoạn 1975-1986, khi ấy đất nước Việt Nam thống nhất nhưng nền kinh tế tập trung theo xã hội chủ nghĩa gần như phá sản, dân tình đói kém và oán thán. Người dân Việt Nam tồn tại qua giai đoạn khốn khó đó, cũng nhờ vào điều gọi là chiến dịch xe rào, luôn lách sinh tồn vượt qua chính sách cơ chế bảo thủ giáo điều. *“Việt Nam đã đang và sẽ cần những người dám nói dám làm, xé rào trong hoàn cảnh xã hội nào đó là cần thiết, bởi vì không có những người dũng cảm đó thì VN không có được bầu khí trong sáng hơn.”* Đó là nhận định của ông Nguyễn Quốc Thái, một nhà báo ở TP.HCM từng sống và làm việc qua hai chế độ. Thưa quý thánh giả, đây là bài cuối chúng tôi thực hiện nhân đọc loạt Bài Đêm Trước Đổi Mới trên Tuổi Trẻ Điện Tử.

Những thông điệp gửi tới Ba Đình

Bài thứ 9 Đêm Trước Đổi Mới mang tựa Những Thông Điệp Gửi Tới Ba Đình, toà soạn Tuổi Trẻ dẫn nhập: Trong khi hàng rào cơ chế thủng ở nhiều nơi thì những tranh luận trên bàn tư tưởng vẫn chưa ngã ngũ. Nhưng để chuyển những thông điệp trung thực từ cuộc sống đến các nhà hoạch định chính sách, không chỉ cần dũng cảm mà còn phải có nghệ thuật chuyển tải nữa. *“Nghĩ lại chuyện thời đó cứ như cố tích, hồi đó quá khổ sở mà người ta tự nhiên có thể quên đi hết...đang từ quá khổ sở mà lên sướng một chút nên người ta quên phứt đi hết. Mấy bà già chúng tôi ngồi lại với nhau nhắc lại cái thời xếp hàng mua bán, đi mua mà như van lậy.*

Một phụ nữ ở Saigon sống qua hai chế độ: *“Theo Tuổi trẻ hai từ tư duy lúc đó là thời trang. Trước thêm đại hội đảng lần thứ 6 vào năm 1986, những câu hỏi, những quyết định được mô tả là mang tính xoay chuyển vận mệnh dân tộc vẫn chưa định hình rõ. Bài báo có nhắc tới cuộc gặp gỡ Đà Lạt 1986 và Phước Long 1984, các nhân vật mà báo gọi là cây đa cây đề như Phạm Văn Đông, Phạm Hùng, Nguyễn Văn Linh có vẻ dự để nghe báo cáo của các địa phương về vấn đề xé rào.”*

Đây cũng là cách mà nhóm chủ trương xé rào, trong đó có ông Võ Văn Kiệt tranh thủ lãnh đạo cao cấp, để đẩy xé rào thành công khai, đòi hỏi được thừa nhận. Khi ấy cán bộ trung cấp được bật đèn xanh giải bày tâm tư với hàng trăm câu chuyện bi hài về lưu thông hàng hoá, giá cả đồng lương. Hai nhà báo Xuân Trung – Quang Thiện trích lời ông Lê Xuân Tùng nguyên uỷ viên bộ chính trị nhắc lại cuộc họp Đà Lạt, theo đó có vị giám đốc bật khóc giữa hội nghị khi đang phát biểu. Và mùi xét lại đã trở thành bữa tiệc tư tưởng hân hoan và mới lạ. Ba từ ‘mùi xét lại’ được Tuổi trẻ để trong ngoặc kép.

Kết bài Đêm Trước Đổi Mới Những Thông Điệp Gửi Tới Ba Đình, các nhà báo viết rằng, khoảng thời gian đó, hầu hết những người tổ chức xé rào, đi ngược lại chủ trương đều từng là những người xông pha nơi chiến trường. Trên mặt trận kinh tế, theo nhà báo họ tiếp tục chiến đấu vì sự nghiệp chung. Cuộc đấu tranh trong hàng ngũ đồng chí, phải chấp nhận những hy sinh không mộ chí. Bài báo nhắc lại trường hợp ông Nguyễn Văn Chân, chủ một cơ sở tư nhân sản xuất lớp xe đạp được người Hà Nội xung tưng là vua lớp, ông Chân bị bắt giam tịch thu tài sản và công xưởng vì bị quy kết tội bóc lột. Trong giai đoạn trước khi có đổi mới năm 1986, nhiều lãnh đạo có thể lực đã công khai cáo buộc tội trạng là chống chủ trương phá nguyên tắc đối với bất kỳ ai dám xé rào. Dù những người xé rào là đảng viên, giám đốc doanh nghiệp hay người dân. Trước khi chính sách kinh tế tập trung xã hội chủ nghĩa bị xoá sổ, những người xé rào chính là những người có công lớn đưa nhà nước cộng sản VN mon men đến kinh tế thị trường.

Chiến thắng chính mình

Bài thứ 14 mang tựa Chiến Thắng Chính Mình, phần dẫn nhập toà soạn Tuổi trẻ nói về thời kỳ 1986 theo đó, Đại Hội VI đã gần kề. Những thành trì thủ cựu, do dự, rụt rè bị lấn áp. Năm bắt thời cơ có một không hai, người cầm cờ đổi mới đi đến quyết định kịp thời: viết lại văn kiện đại hội VI. Một quyết định kịp đón nhận bình minh của đổi mới.

Báo Tuổi trẻ trích báo cáo chính trị tại Đại Hội VI năm 1986, ông Trường Chinh lúc bấy giờ là tổng bí thư kiêm chủ tịch hội đồng nhà nước, nhìn nhận rằng mười năm 1975-1985 đảng và nhà nước đã phạm nhiều sai lầm trong việc xác định mục tiêu và bước đi về xây dựng cơ sở vật chất-kỹ thuật, cải tạo xã hội chủ nghĩa và quản lý kinh tế. Các giải pháp cụ thể về định mức giá và quản lý giá, về đổi tiền và bước đi trong việc điều chỉnh giá lương tiền được tiến hành thiếu chuẩn bị chu đáo, không phù hợp với tình hình thực tế. Sai lầm trong lĩnh vực phân phối, lưu thông là sai lầm rất nghiêm trọng trong lãnh đạo và quản lý kinh tế năm năm từ 1980 tới 1985.

Theo bài báo, văn kiện đại hội VI đã phải viết hai lần, sự đổi mới rõ nét là ở lần sửa lại. Trong lúc các ý kiến trong đảng vẫn khác biệt nhau rất nhiều thì tổng bí thư Lê Duẩn qua đời, chủ tịch hội đồng nhà nước Trường Chinh kiêm nhiệm chức tổng bí thư. Ông Trường Chinh đã đẩy nhanh hơn yêu cầu nắm bắt thực tiễn, trực tiếp đi nghiên cứu các mô hình xe rào. Theo báo Tuổi Trẻ, trước đại hội VI, có tiếng xì xầm những chuyên gia thảo văn kiện đang đi theo con đường chủ nghĩa xã hội kiểu Nam Tư. Cái mới mặc dù đã được thực tiễn chứng minh, nhưng không ít những người có quyền vẫn phớt lờ, không muốn thừa nhận chỉ vì nó khác với sách vở mà mình đã học.

Kết bài phóng sự Đêm Trước Đổi Mới Chiến Thắng Chính Mình, nhà báo Tuổi Trẻ viết rằng, thực tế đổi mới đã rõ như ban ngày nhưng vẫn khó khăn, trầy trật đi vào nghị quyết. Nhưng cuộc sống đã sang trang, không thể cưỡng lại. Ngày văn kiện Đại Hội VI được in ra, theo báo Tuổi trẻ mọi người bồi hồi xúc động vì đã làm xong việc lớn.

Uy quyền của lòng dân

Bài Uy Quyền của Lòng Dân được xem là phần kết của loạt bài Đêm Trước Đổi Mới trên báo Tuổi trẻ Online. Thưa quý thính giả những người cộng sản VN lựa chọn chủ nghĩa xã hội và nền kinh tế tập trung trước tiên ở miền bắc, và sau này áp đặt cho miền nam. Chặng đường này kéo dài 32 năm từ năm 1954 cho tới 1986, nhưng bỗng một ngày những người cộng sản ấy lại cùng vỡ lẽ ra rằng, cơ chế thị trường là cái đã được lịch sử lựa chọn. Đó là nhận định của ông Đặng Phong trưởng ban lịch sử kinh tế của Viện Kinh Tế VN, mà Tuổi Trẻ online đưa vào bài Uy Quyền Của Lòng Dân.

Theo ông Đặng Phong, đổi mới ở VN là đòi hỏi của đời sống toàn xã hội đưa đến, là loạt đường mà chuyên gia Đặng Phong cho rằng cứ đi rồi mới thành đường. Ông Đặng Phong chuyên gia sử kinh tế của nhà nước VN tán dương điều mà ông gọi là, đổi mới ở Việt nam không gây hỗn loạn đổ vỡ như ở Liên Xô hay Đông Âu. Theo ông những mũi đột phá ở VN rất đặc biệt vì không trực diện tuyên chiến với chính sách chủ trương mà thường lách qua một cách tinh tế tự nhiên.

Một thanh niên ở TP.HCM : “ *Trong thời gian 11 năm kinh khủng đó tôi còn nhỏ lắm nên chưa biết gì. Nay nhờ đọc loạt bài Đêm trước Đổi Mới mà biết được nhiều sự kiện không thể hình dung nổi, không ngờ đất nước lại có thời kỳ như vậy.*”

Ông Đặng Phong cho rằng miền Nam xứ sở kinh tế thị trường được kế thừa từ trước 1975, và sự tiếp sức từ nguồn lực Việt kiều đã góp phần cứu vãn đất nước Việt Nam vào giai đoạn nền kinh tế cổ điển bị khủng hoảng nghiêm trọng. Ông Đặng Phong nhắc lại lời cựu thủ tướng võ Văn Kiệt, theo đó những thái độ do dự đề phòng đã nhân danh tính đảng, chủ nghĩa xã hội để qui cho cái mới là chệch hướng. Nhưng cuối cùng những điều tưởng là chệch hướng ấy lại là đúng. Cái giá mà đảng cộng sản và nhà nước phải trả ở đây là đất nước mất thêm hàng chục năm thử thách, xã hội mất đi cơ hội phát triển, bánh xe lịch sử lỡ mất cuộc đua... một cách xót xa. Cách đây 20 năm, từ ngày 15 đến 18 tháng 12 năm 1986, đảng Cộng Sản Việt Nam họp đại hội toàn quốc lần thứ 6 và đưa ra một chính sách được nhiều người nhắc đến tận ngày nay là chính sách mở cửa kinh tế.

Vậy 20 năm qua đã mang lại những đổi thay quan trọng nào tại Việt Nam? Và từ nay phải làm gì để Việt Nam có thể hội nhập với thế giới? Gia Minh hỏi chuyện sử gia Dương Trung Quốc về những điểm đó, và trước hết ông cho biết:

Ông Dương Trung Quốc: Câu hỏi lớn mà hỏi bất chợt thế này thì tôi chỉ nói cảm nhận thôi. Hai mươi năm vừa rồi trước khi đại hội 10 cũng có một cái nhìn lại toàn diện. Cá nhân tôi thì thấy cái quan trọng nhất trong 20 năm qua là chúng ta đã chấp nhận cái chung; và đến thời điểm gần đây nhất với sự kiện Việt Nam vào WTO thì theo tôi là Việt Nam đã đi vào quỹ đạo phát triển của một quốc gia bình thường và vượt qua được những quán tính tích tụ bởi lịch sử đặc thù qua một quá trình dài của cuộc chiến. Điều quan trọng là trở lại quá trình dân chủ hóa mà được chính cụ Hồ Chí Minh đặt ra hồi năm 45 và trong hiến pháp năm 1946.

Gia Minh: *Suốt 20 năm qua sao vẫn chưa trở lại được cái mà ông vừa nói là bình thường đó?*

Ông Dương Trung Quốc: 20 năm qua là quá trình khắc phục đặc thù của lịch sử Việt Nam; Ví dụ không phải thời kỳ bao cấp mà toàn bộ lịch sử Việt Nam không khuyến khích sự thành và phát triển tầng lớp tư sản. Chính thời điểm này tầng lớp tư sản là hiện tượng rõ nhất; đây là hạ tầng của chế độ dân chủ. Quan trọng nhất trong 20 năm qua là chúng ta đã chấp nhận cái chung; và đến thời điểm gần đây nhất với sự kiện Việt Nam vào WTO thì theo tôi là Việt Nam đã đi vào quỹ đạo phát triển của một quốc gia bình thường.

Gia Minh: *Người ta nói đây là vận hội mới thì để đi vào quỹ đạo chung thì phải làm gì và vượt qua những lực cản mà lâu nay vẫn có?*

Ông Dương Trung Quốc: Theo tôi phải thúc đẩy quá trình dân chủ hóa. Dân chủ chính là mục tiêu cho phát triển của các quốc gia; cái gì đi ngược lại dân chủ là lực cản. Với quá trình hội nhập thì thuận lợi.

Gia Minh: *Trong quá trình dân chủ hóa thì phải làm từ lĩnh vực nào trước?*

Ông Dương Trung Quốc: Ở Việt Nam thì người ta né tránh nói đến chính trị, cho nên phải dân chủ hóa trước hết trong lĩnh vực kinh tế, tạo điều kiện cho người dân làm giàu một cách hợp pháp, chính nền tảng phát triển kinh tế sẽ giúp thúc đẩy dân chủ hóa trong chính trị.

Gia Minh: *Gần đây thì trong quá trình làm kinh tế đã tạo ra khoảng cách giàu nghèo, phân hóa xã hội; vậy có gì mâu thuẫn trong mục tiêu dân chủ hóa và công bằng xã hội?*

Ông Dương Trung Quốc: Phân hóa là hệ quả khó tránh của qui luật kinh tế thị trường. Vấn đề là chính sách nhà nước. Trong hai đại hội 9 và 10 người ta đưa ra mục tiêu công bằng xã hội; nhưng đó là ý tưởng, thực hiện thì đụng chạm lợi ích cụ thể; chính vì thế mà dân chủ sẽ điều chỉnh vấn đề đó.

Gia Minh: Còn để cho mọi người có thể tiếp cận mọi nguồn thông tin khác nhau và nói lên tiếng nói của họ, thì phải làm gì và nó giúp cho Việt Nam hòa chung vào quỹ đạo bình thường đó ra sao?

Ông Dương Trung Quốc: Vấn đề này thì có hai mặt, một là khách quan: với sự phát triển của công nghệ hiện nay thì điều kiện để cho dân chủ trong ngôn luận ngày càng thuận lợi hơn; thứ hai là ý chí của con người nhất là các nhà lãnh đạo, họ muốn dùng dư luận xã hội để định hướng phát triển theo chiều hướng mà họ cho là tốt nhất.

Mặt khác là do nhu cầu tự thân. Tôi nghĩ ở đây là phải có điều chỉnh ở cả hai phía : phía nhu cầu dân chủ và sự thuận chiều của các cơ quan lãnh đạo, truyền thông. Đây là quá trình phải có thời gian và bên trong phải có đấu tranh.

Gia Minh: *Hai mươi năm đã qua và nhìn đến 20 năm tới; hẳn nhiên phát triển phải nhanh hơn, hiệu quả hơn; những theo ông mức độ phát triển sẽ thế nào?*

Theo tôi phải thúc đẩy quá trình dân chủ hóa. Dân chủ chính là mục tiêu cho phát triển của các quốc gia; cái gì đi ngược lại dân chủ là lực cản.

Sử gia Dương Trung Quốc

Ông Dương Trung Quốc: Đương nhiên bình thường nó phải tăng tốc vì bản thân nhu cầu phát triển nếu không muốn tụt hậu phải tăng tốc.

Tuy nhiên trong quá trình đó cũng có cản lực, vì vận hội cũng là thách đố. Tôi nghĩ nói trước được một kết quả cuối cùng thì khó nhưng nói đến một xu thế thì thấy không có gì có thể thay đổi.

Gia Minh: *Nhưng làm sao vượt qua cản lực?*

Ông Dương Trung Quốc: Nếu anh hỏi tôi với tư cách một công dân tôi trả lời là mỗi người phải phấn đấu cho mục tiêu đó là dân chủ cho bản thân mình và như thế xã hội sẽ vận động lên phía trước.

Gia Minh: *Cám ơn sử gia Dương Trung Quốc đã dành cho chúng tôi cuộc nói chuyện vừa rồi.*